

Số: *94A* /KH-UBND

*Khoái Châu, ngày 26 tháng 6 năm 2024*

## KẾ HOẠCH

### **Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của huyện Khoái Châu**

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017;

Căn cứ Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý.

Căn cứ Quyết định số 798/QĐ-BTC ngày 05/4/2024 của Bộ Tài chính ban hành kế hoạch triển khai Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ;

Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch triển khai Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý, như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích.**

- Triển khai thực hiện kịp thời, có hiệu quả Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ (sau đây gọi tắt là Quyết định số 213/QĐ-TTg), Quyết định số 798/QĐ-BTC ngày 05/4/2024 của Bộ Tài chính tại cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, các tổ chức khác được thành lập theo quy định của pháp luật về hội đang quản lý, sử dụng tài sản công và tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và đối tượng khác đang quản lý tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của huyện.

- Nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, sử dụng và phát huy nguồn lực tài sản công trong nền kinh tế, tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng chống tham nhũng, tiêu cực.

### **2. Yêu cầu**

- Việc tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản kết

cầu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của huyện phải được thực hiện đồng bộ, thống nhất.

- Tài sản thuộc cấp nào quản lý thì cấp đó chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện kiểm kê, tổng hợp số liệu để báo cáo tổng hợp chung.

- Việc kiểm kê được thực hiện theo chỉ tiêu hiện vật và giá trị của tài sản, ghi nhận hiện trạng quản lý, sử dụng đối với tài sản công tại thời điểm kiểm kê để đề xuất các giải pháp và cách thức quản lý phù hợp; các tài sản có sự trùng lặp về cách phân loại giữa các loại tài sản thuộc phạm vi kiểm kê thì chỉ xếp vào một loại tài sản để kiểm kê, những tài sản kết cấu hạ tầng thuộc phạm vi giao cho doanh nghiệp quản lý theo hình thức tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp nhưng tại thời điểm kiểm kê chưa chuyển giao cho doanh nghiệp thì thực hiện kiểm kê theo Quyết định 213/QĐ-TTg ngày 1/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

- Xác định cụ thể các nội dung công việc, thời hạn và tiến độ hoàn thành, trách nhiệm được phân công trong việc triển khai thực hiện Quyết định số 213/QĐ-TTg nghiêm túc, chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ thời gian, trách nhiệm được phân công, đồng thời phải gắn với nhiệm vụ công tác chuyên môn của cơ quan, đơn vị.

- Các nội dung khác không có trong nội dung Kế hoạch này, yêu cầu thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

## **II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN**

### **1. Phạm vi thực hiện.**

Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của huyện, gồm:

- Tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công đủ tiêu chuẩn là tài sản cố định theo quy định tại Thông tư số 23/2023/TT-BTC ngày 25 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính (trừ tài sản thuộc danh mục bí mật nhà nước), gồm: Trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp (*bao gồm cả quyền sử dụng đất xây dựng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp*); xe ô tô; tài sản cố định đặc thù; tài sản cố định khác.

- Tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của tỉnh, gồm:

+ Tài sản kết cấu hạ tầng giao thông: đường bộ, đường thủy nội địa.

+ Tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch.

+ Tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi.

- + Tài sản kết cấu hạ tầng thương mại là chợ.
- + Tài sản kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp, khu công nghiệp.
- + Tài sản kết cấu hạ tầng khu kinh tế.
- + Tài sản kết cấu hạ tầng ứng phó với biến đổi khí hậu là đê điều.
- + Tài sản kết cấu hạ tầng cảng cá.
- + Tài sản kết cấu hạ tầng thuộc thiết chế văn hóa, thiết chế thể thao ở cơ sở (cấp xã, cấp thôn), làng văn hóa.
- + Tài sản kết cấu hạ tầng kỹ thuật là không gian xây dựng ngầm đô thị.

## **2. Đối tượng thực hiện**

a. Đối với tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công: Cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp và các tổ chức khác được thành lập theo quy định của pháp luật về hội (*sau đây gọi là cơ quan, tổ chức, đơn vị*) thuộc phạm vi quản lý của tỉnh đang quản lý, sử dụng tài sản công.

b. Đối với tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý: Đối tượng (*cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và đối tượng khác*) đang quản lý tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của huyện.

## **III. THỜI ĐIỂM VÀ NGUYÊN TẮC KIỂM KÊ**

**1. Thời điểm kiểm kê:** Thời điểm chốt số liệu kiểm kê từ 0 giờ ngày 01/01/2025.

### **2. Nguyên tắc kiểm kê:**

a. Tài sản thuộc phạm vi kiểm kê do các đối tượng tại Mục 2 Phần II Kế hoạch đang trực tiếp quản lý tạm quản lý đều phải thực hiện kiểm kê, trừ các tài sản sau đây:

- Tài sản mà tại thời điểm kiểm kê đang trong quá trình đầu tư xây dựng, mua sắm, chưa hoàn thành đưa vào sử dụng; tài sản hình thành sau thời điểm kiểm kê.

- Tài sản đang được sử dụng để tham gia vào các dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư; tài sản đang trong thời gian sử dụng để liên doanh, liên kết theo hình thức thành lập pháp nhân mới (*trừ trường hợp pháp nhân mới là đơn vị sự nghiệp*).

- Tài sản đã giao cho doanh nghiệp quản lý và tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp. Trường hợp tài sản là một hệ thống, trong đó có một phần đã

giao cho doanh nghiệp quản lý và tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp mà không tách riêng được phần này thì thực hiện kiểm kê đối với cả hệ thống.

b. Việc kiểm kê được dựa trên việc kiểm đếm thực tế tài sản tại thời điểm kiểm kê; so sánh, đối chiếu với số liệu theo dõi, hạch toán trên sổ kế toán.

c. Đối với tài sản đang được theo dõi, hạch toán trên sổ kế toán nhưng tại thời điểm kiểm kê thực tế không còn tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp thì cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp đang theo dõi, hạch toán tài sản có trách nhiệm xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền để xử lý tài sản phát hiện thiếu theo quy định của pháp luật có liên quan; không tổng hợp giá trị của các tài sản này vào giá trị tài sản kiểm kê.

d. Đối với các tài sản cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp đang quản lý, sử dụng thực tế tại thời điểm kiểm kê, việc xác định giá trị tài sản kiểm kê được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Đối với các tài sản đã được theo dõi trên sổ kế toán thì xác định giá trị tài sản theo nguyên giá và giá trị còn lại của tài sản trên sổ kế toán tại thời điểm kiểm kê.

- Đối với tài sản chưa được theo dõi trên sổ kế toán thì cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp đang quản lý, tạm quản lý tài sản có trách nhiệm căn cứ vào các hồ sơ liên quan đến tài sản để xác định giá trị tài sản. Trường hợp đã có quy định về bảng giá hoặc giá quy ước thì sử dụng Bảng giá, giá quy ước đó và các thông tin về số năm đưa vào sử dụng, tỷ lệ khấu hao/hao mòn tài sản theo quy định để xác định nguyên giá tài sản và giá trị còn lại của tài sản.

- Đối với tài sản chưa được theo dõi trên sổ kế toán và không có căn cứ để xác định giá trị tài sản theo điểm b Mục này thì xác định nguyên giá và giá trị còn lại của tài sản là 1 đồng. Nguyên giá và giá trị còn lại xác định là 1 đồng chỉ được sử dụng để phục vụ việc tổng kiểm kê. Sau khi hoàn thành việc kiểm kê, cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp đang quản lý, tạm quản lý tài sản có trách nhiệm đánh giá lại giá trị tài sản để thực hiện hạch toán theo quy định của pháp luật hiện hành.

đ. Việc tổng hợp kết quả kiểm kê được thực hiện theo nguyên tắc từ dưới lên trên; bắt đầu từ đối tượng trực tiếp quản lý/tạm quản lý tài sản tại thời điểm kiểm kê. Tài sản của cấp nào quản lý thì cấp đó có trách nhiệm chỉ đạo tổ chức thực hiện kiểm kê và tổng hợp báo cáo.

#### **IV. NỘI DUNG THỰC HIỆN.**

1. Quyết định thành lập Ban chỉ đạo tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm

vi quản lý của huyện.

2. Xây dựng, ban hành Kế hoạch kiểm kê của huyện.

3. Tổ chức tập huấn, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của huyện đang quản lý, sử dụng tài sản công và các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp, đối tượng khác đang quản lý tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của huyện thực hiện kiểm kê.

4. Tổ chức thực hiện kiểm kê, báo cáo tổng hợp kết quả kiểm kê.

5. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung cụ thể, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, thời hạn phải hoàn thành và kịp thời xử lý những vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện.

## V. SẢN PHẨM.

1. Báo cáo kết quả tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị; tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của huyện.

2. Bộ thông tin, số liệu tài sản công đối với tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của huyện.

## VI. NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí thực hiện Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của huyện do ngân sách nhà nước bảo đảm từ nguồn chi thường xuyên theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành và nguồn kinh phí hợp pháp khác của đối tượng thực hiện kiểm kê và đơn vị tổng hợp báo cáo. Trong đó:

- Ngân sách huyện bảo đảm kinh phí thực hiện các nhiệm vụ do các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc cấp huyện thực hiện.

- Ngân sách xã đảm bảo kinh phí thực hiện các nhiệm vụ do UBND cấp xã thực hiện.

2. Đối tượng thực hiện kiểm kê và đơn vị tổng hợp báo cáo không thuộc đối tượng sử dụng ngân sách nhà nước thì đối tượng thực hiện kiểm kê và đơn vị tổng hợp báo cáo thực hiện chi trả từ nguồn kinh phí hợp pháp của mình.

## VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của huyện Khoái Châu (sau đây viết tắt là Ban chỉ đạo của huyện).

- Chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và đối tượng

khác thuộc phạm vi quản lý trong việc thực hiện kiểm kê tài sản.

- Đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và đối tượng khác thuộc phạm vi quản lý thực hiện bảo đảm theo đúng tiến độ.

## **2. Phòng Tài chính - Kế hoạch:**

- Căn cứ tình hình thực tế và khả năng cân đối của Ngân sách địa phương, phối hợp với các phòng, ngành có liên quan tham mưu UBND huyện báo cáo Sở Tài chính thực hiện bổ sung dự toán, trường hợp không được bổ sung kinh phí, tham mưu UBND huyện bố trí kinh phí thường xuyên thực hiện Đề án kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị; tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý cấp huyện theo quy định hiện hành.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp và đối tượng khác thuộc phạm vi quản lý thực hiện các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công, quy định về chế độ tính khấu hao, hao mòn tài sản cố định.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung cụ thể, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, thời hạn phải hoàn thành và kịp thời xử lý những vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện.

- Tổng hợp kết quả kiểm kê của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của huyện làm cơ sở báo cáo Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân tỉnh.

Thời gian thực hiện: Từ tháng 01/01/2025 đến trước ngày 15/5/2025.

## **3. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.**

- Thành lập Tổ kiểm kê và thực hiện kiểm kê tài sản thuộc phạm vi kiểm kê do mình đang trực tiếp quản lý/tạm quản lý và chịu trách nhiệm về số liệu kiểm kê theo Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Tài chính.

- Xây dựng, ban hành Kế hoạch kiểm kê của Ủy ban nhân dân cấp xã (*trong đó xác định cụ thể nhiệm vụ và thời hạn thực hiện của từng đối tượng kiểm kê, đơn vị chịu trách nhiệm tổng hợp, báo cáo và các đơn vị khác có liên quan*).

- Bố trí kinh phí để thực hiện Đề án kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị; tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý cấp xã.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các cơ quan, đơn vị, tổ chức và đối tượng khác thuộc phạm vi quản lý thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công, quy định về chế độ tính khấu hao, hao mòn tài sản cố định.

- Tổng hợp kết quả kiểm kê của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi

quản lý gửi phòng Tài chính - KH tổng hợp, báo cáo theo quy định.

-Thời gian thực hiện: Từ tháng 01/01/2025 đến trước ngày 15/5/2025

#### 4. Các phòng, ban, ngành, đoàn thể cấp huyện.

- Phối hợp với phòng Tài chính – KH thành lập Tổ kiểm kê và thực hiện kiểm kê tài sản thuộc phạm vi kiểm kê do mình đang trực tiếp quản lý/tạm quản lý và chịu trách nhiệm về số liệu kiểm kê theo Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng chính phủ và hướng dẫn của Bộ Tài chính.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các cơ quan, đơn vị, tổ chức và đối tượng khác thuộc phạm vi quản lý thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công, quy định về chế độ tính khấu hao, hao mòn tài sản cố định.

- Tổng hợp kết quả kiểm kê của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý gửi phòng Tài chính - KH tổng hợp, báo cáo theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các Phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



Phạm Xuân Thắng